

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/HC-ST**

Ngày: 15 – 6 – 2020.

V/v: “*Kiến QĐHC trong quản lý
đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Cù Thị Lan.

2. Bà Bùi Thị Kim Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang – Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Thái. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 99/2019/TLST-HC ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc ‘Kiến Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai’ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Đinh Thị N.

Địa chỉ: Buôn T, xã Hoà Đ, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Đức T.

Địa chỉ: 11 Tân Th, phường Tự A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân huyện Krông P: Bà Ngô Thị Minh Tr – C/v: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Krông P: có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Phan Xuân L – C/v: Phó trưởng phòng tài nguyên và môi trường huyện Krông P: có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, người khởi kiện là bà Đinh Thị N và người đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Ngày 26/6/1996, ông Đinh H (bố bà N) được UBND huyện Krông P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Sau đây viết tắt là GCNQSD đất) số G 940611 đối với thửa đất số 33a, tờ bản đồ 02, diện tích 2.100m², địa chỉ thửa đất trên GCNQSD đất là: xã Hoà Đ, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 17/09/2015, ông Đinh H tặng cho Quyền sử dụng thửa đất trên cho bà Đinh Thị N. Đến ngày 27/10/2015, bà N được Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp GCNQSD đất số CA 671751 đứng tên bà Đinh Thị N. Năm 2019, bà N có ý định chuyển nhượng thửa đất trên thì được biết thửa đất thuộc địa bàn thành phố B. Bà N đã làm đơn đề nghị huỷ GCNQSD số CA 671751. Đến ngày 23/7/2019, bà N nhận được công văn số 73/2019/TNMT-UBND của UBND huyện Krông P thừa nhận đất cấp sai địa giới hành chính, tuy nhiên UBND huyện không thu hồi, hủy bỏ GCNQSD đất với lý do: Theo quy định tại khoản 5 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật đất đai: “*Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái luật trong các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 của Luật đất đai nếu người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật*”. Đồng thời hướng dẫn bà N liên hệ với Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để được giải quyết theo thẩm quyền.

Nay bà N yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk hủy bỏ giá trị pháp lý GCNQSD đất số CA 671751, do Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp ngày 27/10/2015 đứng tên bà Đinh Thị N.

**** Tại bản tự khai ngày 16/04/2020, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:***

Việc cấp GCNQSD đất cho ông Đinh H là sai địa giới hành chính. Tuy nhiên, do ông Đinh H đã tặng cho bà Đinh Thị N nên theo quy định tại khoản 5 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ thì: “*Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái luật trong các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 của Luật đất đai nếu người được cấp Giấy*

chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật”. Do đó, việc bà Đinh Thị N khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện của người khởi kiện vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện.

Quan điểm của Kiểm sát viên VKSND tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Người khởi kiện không cung cấp được chứng cứ chứng minh thửa đất số 33a, tờ bản đồ số 02 bị cấp sai địa giới hành chính. Người bị kiện cũng không cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tạm dừng phiên tòa để xác minh thửa đất số 33a, tờ bản đồ số 02 thuộc địa giới phường Tân H, thành phố B hay thuộc địa giới Buôn T, xã Hòa Đ, huyện Krông P mới có căn cứ chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự có mặt của các đương sự: Đại diện ủy quyền của người bị kiện và Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo khoản 1 Điều 158 luật tố tụng hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Ngày 01/7/2019, bà Đinh Thị N làm đơn đề nghị UBND huyện Krông P thu hồi và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 671751 do Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp ngày 27/10/2015 cho bà Đinh Thị N. Ngày 23/7/2019, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông P ban hành công văn số 73/TNMT trả lời đơn đề nghị của bà N với nội dung GCNQSD số CA 671751 do Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp ngày 27/10/2015 cho bà Đinh Thị N cấp sai địa giới hành chính, đồng thời hướng dẫn bà N liên hệ Tòa án để giải quyết. Ngày 28/11/2019, bà N làm đơn khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 671751 do Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp ngày 27/10/2015 cho bà Đinh Thị N. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của bà N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và còn thời hiệu khởi kiện.

[3] Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã nhiều lần gửi công văn đề nghị UBND huyện Krông P cung cấp tài liệu, chứng

cứ có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của đương sự nhưng UBND huyện Krông P không cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên, công văn số 73/2019/TNMT-UBND ngày 23/7/2019 và bản tự khai của đại diện UBND huyện Krông P đã thừa nhận việc UBND huyện Krông P cấp GCNQSD đất cho ông Đinh H là sai địa giới hành chính. Lời thừa nhận của một bên đương sự là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 79 của Luật tố tụng hành chính. Do đó, có cơ sở khẳng định GCNQSD đất mà UBND huyện Krông P đã cấp đối với thửa đất số 33a, tờ bản đồ số 02 bị sai địa giới hành chính. Bà Đinh Thị N khởi kiện yêu cầu hủy GCNQSD đất do UBND huyện Krông P cấp sai địa giới hành chính, không yêu cầu UBND thành phố B cấp GCNQSD đất cho bà, nên việc xem xét thửa đất số 33a, tờ bản đồ số 20 thuộc địa giới phường Tân H, thành phố B hay thuộc địa giới Buôn T, xã Hòa Đ, huyện Krông P là không cần thiết. Như vậy, mặc dù thửa đất số 33a, tờ bản đồ số 02 không thuộc địa giới hành chính của huyện Krông P nhưng UBND huyện Krông P vẫn cấp GCNQSD đất cho ông Đinh H là không đúng thẩm quyền. Khi ông Đinh H tặng cho quyền sử dụng đất cho bà Đinh Thị N, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện Krông P cũng không phát hiện sai sót, trên cơ sở hợp đồng cho tặng giữa người cho tặng là ông Đinh H và người nhận cho tặng là bà Đinh Thị N, UBND huyện Krông P đã cấp GCNQSD đất cho bà N. Do GCNQSD đất bị cấp sai địa giới hành chính dẫn đến người sử dụng đất không thực hiện các giao dịch về quyền sử dụng đất tại các cơ quan chuyên môn của UBND huyện Krông P được. Việc hủy GCNQSD đất đã cấp cho bà N không xâm phạm đến quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân nào khác. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện của bà N, hủy GCNQSD đất số CA 671751 do Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp ngày 27/10/2015 cho bà Đinh Thị N.

[3] Về án phí: UBND huyện Krông P phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 193 Điều; khoản 1 Điều 206 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Luật đất đai năm 2013;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đinh Thị N.

Tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 671751 do Ủy ban nhân dân huyện Krông P cấp ngày 27/10/2015 đối với thửa đất số 33a, tờ bản đồ 02, diện tích 2.100m² cho bà Đinh Thị N.

[2] Về án phí:

- Ủy ban nhân dân huyện Krông P phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Trả lại cho bà Đinh Thị N 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0007440 ngày 18/12/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về quyền kháng cáo: Người khởi kiện được quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương